

Ý kiến đóng góp đối với Luật này sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008 (“Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung”)

Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 thay thế Luật thuế TNDN năm 2003 và có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2009. Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 được thi hành với nhiều sửa đổi theo hướng tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư hấp dẫn, bình đẳng giữa các loại hình doanh nghiệp và góp phần đảm bảo nguồn thu cho NSNN.

Trải qua gần 4 năm triển khai, Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 có phát sinh một số hạn chế và bất cập do thay đổi về phương thức và mô hình kinh doanh của các doanh nghiệp, do đó việc sửa đổi, bổ sung là thiết yếu và phù hợp.

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) yêu cầu tôi đóng góp ý kiến đối với Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung, về cơ bản tôi đồng thuận với các nội dung nêu tại Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung, ngoài ra, tôi xin phép được trình bày một số ý kiến đóng góp để VCCI và Quý Ban soạn thảo xem xét như sau:

- 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau - Mua hàng hóa, dịch vụ phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt:** Tôi rất đồng tình với điểm này được nêu trong Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung, tuy nhiên, tôi đề xuất có một số sửa đổi như sau:

Dự thảo Luật sửa đổi Luật thuế TNDN đang nêu: *“Đối với hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần mà theo quy định của pháp luật phải thanh toán không dùng tiền mặt thì phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt, trừ các trường hợp theo quy định của Chính phủ.”*

Trong khi đó, quy định hiện hành về thanh toán không dùng tiền mặt là Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 3 năm 2013, trong đó quy định về hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt bao gồm: *“mở tài khoản thanh toán cá nhân; tạm khóa, đóng tài khoản thanh toán”*. Đối tượng áp dụng của Nghị định này chỉ là *“tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán; tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ trung gian thanh toán (người sử dụng dịch vụ)”*.

Trong khi đó, quy định hiện hành để được khấu trừ thuế GTGT đầu vào đang đặt ở mức là 20 triệu đồng do vậy để đảm bảo tính thống nhất giữa các văn bản pháp luật và cũng để dung hòa các lợi ích, **tôi đề nghị sửa đổi, bổ sung Điểm 1.b của Điều 9 thành:**

“b) Các khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật. Đối với hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên thì chỉ được tính vào chi phí hợp lý, hợp lệ đối với trường hợp có chứng từ thanh toán qua ngân hàng hoặc các trường hợp được coi là thanh toán qua ngân hàng”.

2. **Sửa đổi, bổ sung Điều 9 - Bỏ quy định về khoản chi không được trừ đối với chi vượt định mức tiêu hao nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu, năng lượng, hàng hóa:** Việc này tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và giảm thiểu rất nhiều về thủ tục hành chính thuế do vậy tôi rất đồng tình với thay đổi này.
3. **Sửa đổi, bổ sung Điều 9 – m) Về chi quảng cáo tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi hỗ trợ tiếp thị, hỗ trợ chi phí, chiết khấu thanh toán:**
 - Tôi ủng hộ việc bỏ chi phí “*chiết khấu thanh toán*” ra khỏi khoản mục bị không chế vì về bản chất là chi phí tài chính, chi phí về vốn.
 - Tôi đề nghị giữ nguyên tỷ lệ không chế “10% tổng số chi được trừ; đối với doanh nghiệp thành lập mới là phần chi vượt quá 15% trong ba năm đầu, kể từ khi được thành lập..” do thực tế là các DN Việt Nam đang bị chèn ép bởi các DN có vốn đầu tư nước ngoài do họ rất mạnh tay (do họ dễ dàng tiếp cận với các nguồn tài chính hơn DN Việt Nam) trong việc chi các chi phí quảng cáo, khuyến mại thậm chí là kể cả kết quả kinh doanh đang lỗ nhằm chiếm thị phần.
4. **Sửa đổi, bổ sung Điều 9 – o) Vốn mỏng:** Tôi ủng hộ việc ban hành quy định này nhằm giảm thiểu nguy cơ mất an toàn tài chính của DN cũng như kiểm soát tình trạng “trốn thuế” theo cách tận dụng "vốn mỏng" của các DN. Tỷ lệ quy định tại Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung, tôi cho là phù hợp.
5. **Sửa đổi, bổ sung Điều 10 - Thuế suất:** Theo quy định hiện hành, thuế suất thuế TNDN đang ở mức 25%. Mức thuế suất thuế TNDN phổ biến ở các nước trong khu vực Châu Á đang dao động ở mức thấp nhất là 17% (Singapore) và cao nhất là Ấn Độ (32%), còn lại phổ biến ở mức 20%-25%. Xét theo phương diện thu hút đầu tư thì một mức thuế suất thuế TNDN hợp lý cũng là điểm đáng lưu ý khi xem xét đầu tư ở một quốc gia.

Trong thời gian vừa qua, Chính phủ đã ban hành nhiều đợt giảm 30% thuế TNDN cho Doanh nghiệp (DN) vừa và nhỏ (tức là áp dụng ở mức 18,75%) và để được hưởng mức này, DN chỉ cần thỏa mãn là loại hình DN vừa và nhỏ theo Nghị định 56/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ hay đang hoạt động kinh doanh trong một số ngành nghề nhất định.

Về mức thuế suất 20% áp dụng cho DN vừa và nhỏ thì mức này là tôi cho là phù hợp.

Tuy nhiên mức 20% mà Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung đang áp dụng lại dựa vào tiêu chí:

“Doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ sử dụng dưới 200 lao động làm việc toàn bộ thời gian và có doanh thu năm không quá 20 tỷ đồng áp dụng thuế suất 20%”

Số lao động và doanh thu làm căn cứ xác định doanh nghiệp có quy mô nhỏ và vừa áp dụng thuế suất 20% tại khoản này là số lao động và

tổng doanh thu bình quân của 02 năm trước liền kề và được áp dụng ổn định cho mỗi giai đoạn 02 năm, kể từ năm áp dụng.”

Tôi đề nghị không áp dụng tiêu chí nêu tại Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung mà thống nhất sử dụng tiêu chí phân loại DN theo Nghị định 56/2009/NĐ-CP.

Ngoài ra tôi đề nghị mức thuế suất thuế TNDN áp dụng cho doanh nghiệp vừa và nhỏ nên xét theo từng năm tùy theo việc DN có thỏa mãn điều kiện là DN vừa và nhỏ hay không thay vì đề cập là “*áp dụng ổn định cho mỗi giai đoạn 02 năm, kể từ năm áp dụng*” để tránh trường hợp lập DN vừa và nhỏ sau đó mở rộng thành DN quy mô lớn hơn trong khi vẫn được hưởng thuế suất thấp hơn so với bình thường.

- 6. Bổ sung sửa đổi điều 14 - Ưu đãi thuế đối với đầu tư mở rộng:** Tôi ủng hộ việc bổ sung quy định về ưu đãi thuế đối với hoạt động đầu tư mở rộng và xin bổ sung như sau:

4. Phần thu nhập tăng thêm do thực hiện đầu tư mở rộng lắp đặt dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô sản xuất, đổi mới công nghệ sản xuất được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại khoản này phải được hạch toán riêng.

⇒ **Tôi đề nghị bổ sung thêm phần in đậm để làm rõ nội dung.**

...

4. Trường hợp doanh nghiệp đang hoạt động có đầu tư mở rộng theo tiến độ đã ghi trong hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư được cấp lần đầu thì đối với phần thu nhập từ hoạt động đầu tư mở rộng, doanh nghiệp được lựa chọn hưởng ưu đãi theo quy định tại khoản này hoặc hưởng ưu đãi (thuế suất, thời gian miễn thuế, giảm thuế) cho thời gian còn lại của dự án đầu tư ban đầu (nếu có).

⇒ Theo tôi, trong thực tế thì tiến độ đã ghi trong hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đầu tư chỉ có tính chất tham khảo, khi thực hiện thực tế thì nhiều khi DN gặp rất nhiều khó khăn khi triển khai (ví dụ nguồn vốn, công nghệ chuyển giao...) do vậy đề nghị sửa thêm: **“Trong trường hợp doanh nghiệp đang hoạt động có đầu tư mở rộng không theo kịp tiến độ đã ghi trong hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư được cấp lần đầu thì phải có văn bản giải trình thông báo cụ thể với cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư trong vòng 30 ngày kể từ ngày bị chậm tiến độ”.**

⇒ Ngoài ra, tôi đề nghị chỉ đưa ra một mức ưu đãi thuế TNDN cố định và đồng bộ về thuế suất, miễn, giảm và cụ thể thay vì cho “doanh nghiệp được lựa chọn hưởng ưu đãi theo quy định tại khoản này hoặc hưởng ưu đãi (thuế suất, thời gian miễn thuế, giảm thuế) cho thời gian còn lại của dự án đầu tư ban đầu (nếu có)” để tránh việc DN xin công văn cho các tình huống cụ thể của DN, làm tăng khối lượng thời gian hướng dẫn chính sách thuế của các cục thuế/Tổng cục thuế và bớt phút

Phạm Ngọc Long

Ngày 27 tháng 12 năm 2012

Trang 3/4

tạp thêm quy định về ưu đãi thuế cho thu nhập từ hoạt động đầu tư mở rộng.

Trên đây là một số ý kiến đóng góp đối với Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu đóng góp ý kiến của VCCI.

Tôi xin trân thành cảm ơn VCCI và Ban soạn thảo đã dành sự quan tâm cân nhắc và xem xét tới các ý kiến đóng góp của tôi nêu trên đối với Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung.

Trân trọng,

Phạm Ngọc Long

MBA (Úc), CPA, Chứng chỉ hành nghề đại lý thuế